

Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa
(Trọn bộ 24 tập)

Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang
Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm
Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu
Sàigòn 1998

--- o0o ---

Tập 2
Quyển Thứ 38
Hội Thứ Nhất

PHẨM BÁT NHÃ HÀNH TƯỚNG
Thứ 10 - 1

Lại nữa, Bạch Thế Tôn! Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên tác lên quán này: “Pháp gì là Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Có sao gọi Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Ai tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây dùng làm việc gì đây?” Như vậy Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thẩm xét quán sát kỹ, nếu pháp vô sở hữu bất khả đắc, đấy là Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Với trong vô sở hữu bất khả đắc, chỗ nào gạn trách?

Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Trong đây pháp nào là vô sở hữu bất khả đắc u? Thiện Hiện đáp: Nghĩa là pháp Bát-nhã Ba-la-mật-đa vô sở hữu bất khả đắc; pháp Tĩnh lự, Tĩnh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa vô sở hữu bất khả đắc. Sở vì sao? Bởi vì: Nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không vậy.

Xá-lợi-tử! Pháp sắc vô sở hữu bất khả đắc, pháp thọ tướng hành thức vô sở hữu bất khả đắc. Xá-lợi-tử! Pháp nhãn xúc vô sở hữu bất khả đắc, pháp nhĩ tỷ thiết thân ý xúc vô sở hữu bất khả đắc. Pháp sắc xúc vô sở hữu bất khả đắc, pháp thanh hương vị xúc pháp xúc vô sở hữu bất khả đắc.

Xá-lợi-tử! Pháp nhãn giới vô sở hữu bất khả đắc; pháp sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu bất khả đắc. Pháp nhĩ giới vô sở hữu bất khả đắc; pháp thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu bất khả đắc. Pháp tỷ giới vô sở hữu bất khả đắc; pháp hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu bất khả đắc. Pháp thiết giới vô sở hữu bất khả đắc; pháp vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu bất khả đắc. Pháp thân giới vô sở hữu bất khả đắc; pháp xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu bất khả đắc. Pháp ý giới vô sở hữu bất khả đắc; pháp pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu bất khả đắc.

Xá-lợi-tử! Pháp địa giới vô sở hữu bất khả đắc; pháp thủy hỏa phong không thức giới vô sở hữu bất khả đắc. Xá-lợi-tử! Pháp khổ thánh đế vô sở hữu bất khả đắc; pháp tập diệt đạo thánh đế vô sở hữu bất khả đắc. Xá-lợi-tử! Pháp vô minh vô sở hữu bất khả đắc; pháp hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não vô sở hữu bất khả đắc.

Xá-lợi-tử! Pháp nội không vô sở hữu bất khả đắc, pháp ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không vô sở hữu bất khả đắc.

Xá-lợi-tử! Pháp bốn tinh lự vô sở hữu bất khả đắc; pháp bốn vô lượng, bốn vô sắc định vô sở hữu bất khả đắc. Xá-lợi-tử! Pháp năm nhãn vô sở hữu bất khả đắc, pháp sáu thần thông vô sở hữu bất khả đắc. Xá-lợi-tử! Pháp bốn niệm trụ vô sở hữu bất khả đắc, pháp bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi, vô sở hữu bất khả đắc.

Xá-lợi-tử! Pháp Phật mười lực vô sở hữu bất khả đắc, pháp bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí vô sở hữu bất khả đắc. Xá-lợi-tử! Pháp chơn như vô sở hữu bất khả đắc; pháp pháp giới, pháp tánh, pháp trụ, pháp định, thật tế, bình đẳng tánh, ly sanh tánh vô sở hữu bất khả đắc. Xá-lợi-tử! Pháp Dự lưu vô sở hữu bất khả đắc, pháp Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác vô sở hữu bất khả đắc. Xá-lợi-tử! Pháp Bồ-tát vô sở hữu bất khả đắc; pháp Như Lai vô sở hữu bất khả đắc.

Xá-lợi-tử! Tóm tắt nói gọn: Hoặc thường hoặc vô thường, hoặc lạc hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc không hoặc bất không, hoặc vô tướng hoặc hữu tướng, hoặc vô nguyện hoặc hữu nguyện, hoặc tịch tĩnh hoặc bất tịch tĩnh, hoặc viễn ly hoặc bất viễn ly, hoặc tạp nhiễm hoặc thanh tịnh, hoặc sanh hoặc diệt, hoặc hữu vi hoặc vô vi, hoặc hữu lậu hoặc vô lậu, hoặc thiện hoặc phi thiện, hoặc hữu tội hoặc vô tội, hoặc thế gian hoặc xuất thế gian, hoặc thuộc sanh tử hoặc thuộc Niết-bàn, hoặc quá khứ hoặc vị lai hoặc hiện tại, hoặc thiện hoặc bất thiện, hoặc vô ký, hoặc buộc cõi Dục, hoặc buộc cõi Sắc, hoặc buộc cõi Vô Sắc, hoặc học hoặc vô học, hoặc chẳng phải học chẳng phải không học, hoặc thấy đạo bị dứt, hoặc tu đạo bị dứt, hoặc chẳng dứt được, hoặc ở trong hoặc ở ngoài và hoặc ở giữa hai, các pháp như thế thấy đều vô sở hữu bất khả đắc. Sở vì sao? Bởi vì nội không, ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không và vô tánh tự tánh không vậy.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cứ như vậy mà thẩm xét quan sát kỹ tất cả pháp đều vô sở hữu bất khả đắc, tâm chẳng chìm đắm, cũng chẳng ưu hối, tâm kia bất kinh bất khủng bất bố, phải biết Bồ-tát Ma-ha-tát này, năng đối nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa thường chẳng bỏ rời.

Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Vì duyên cơ nào mà biết Bồ-tát Ma-ha-tát này hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng đối nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa thường chẳng bỏ rời?

Thiện Hiện đáp: Bởi Bồ-tát Ma-ha-tát này khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa rời tự tánh Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Như thật biết Tinh lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa rời tự tánh Tinh lự cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa. Xá-lợi-tử! Do có đây nên biết các Bồ-tát Ma-ha-tát này hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng đối nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa thường chẳng bỏ rời.

Xá-lợi-tử! Nhờ Bồ-tát Ma-ha-tát này khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật biết sắc rời tự tánh sắc; như thật biết thọ tướng hành thức rời tự tánh thọ tướng hành thức. Như thật biết nhãn xứ rời tự tánh nhãn xứ; như thật biết nhĩ tỷ thiết thân ý xứ rời tự tánh nhĩ tỷ thiết thân ý xứ. Như thật biết sắc xứ rời tự tánh sắc xứ, như thật biết thanh hương vị xúc pháp xứ rời tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ. Như thật biết nhãn giới rời tự tánh nhãn giới; như thật biết sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ rời tự tánh sắc giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Như thật biết nhĩ giới rời tự tánh nhĩ giới; như thật biết thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ rời tự tánh thanh giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Như thật biết tỷ giới rời tự tánh tỷ giới; như thật biết hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ rời tự tánh hương giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ. Như thật biết thiệt giới rời tự tánh thiệt giới; như thật biết vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc, thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ rời tự tánh vị giới cho đến thiệt xúc làm duyên sanh ra các thọ. Như thật biết thân giới rời tự tánh thân giới; như thật biết xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ rời tự tánh xúc giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ. Như thật biết ý thức giới rời tự tánh ý giới; như

thật biết pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ rời tự tánh pháp giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.

Như thật biết địa giới rời tự tánh địa giới; như thật biết thủy hỏa phong không thức giới rời tự tánh thủy hỏa phong không thức giới. Như thật biết khổ thánh đế rời tự tánh khổ thánh đế, như thật biết tập diệt đạo thánh đế rời tự tánh tập diệt đạo thánh đế. Như thật biết vô minh rời tự tánh vô minh; như thật biết hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não rời tự tánh hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não.

Như thật biết nội không rời tự tánh nội không; như thật biết ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, trống nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biên dị không, bản tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không rời tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.

Như thật biết bốn tĩn lự rời tự tánh bốn tĩn lự; như thật biết bốn vô lượng, bốn vô sắc định rời tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Như thật biết năm nhãn rời tự tánh năm nhãn; như thật biết sáu thần thông rời tự tánh sáu thần thông. Như thật biết bốn niệm trụ rời tự tánh bốn niệm trụ; như thật biết bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi rời tự tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi.

Như thật biết Phật mười lực rời tự tánh Phật mười lực; như thật biết bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí rời tự tánh bốn vô sở tánh cho đến nhất thiết tướng trí. Như thật biết chơn như rời tự tánh chơn như; như thật biết pháp giới, pháp tánh, pháp trụ, pháp định, thật tế, bình đẳng tánh, ly sanh tánh rời tự tánh pháp giới cho đến ly sanh tánh. Như thật biết Dự lưu rời tự tánh Dự lưu; như thật biết Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác rời tự tánh Nhất lai cho đến Độc giác. Như thật biết Bồ-tát rời tự tánh Bồ-tát; như thật biết Như Lai rời tự tánh Như Lai.

Như thật biết pháp thường vô thường rời tự tánh pháp thường vô thường. Như thật biết lạc khổ, ngã vô ngã, tịnh bất tịnh, không bất không, vô tướng hữu tướng, vô nguyện hữu nguyện, tịch tĩn bất tịch tĩn, viễn ly bất viễn ly, tạp nhiễm thanh tịnh, sanh diệt, hữu vi vô vi, hữu lậu vô lậu, thiện phi thiện, hữu tội vô tội, thế gian xuất thế gian, pháp thuộc sanh tử thuộc Niết-bàn rời tự tánh lạc khổ cho đến pháp thuộc sanh tử thuộc Niết-bàn.

Như thật biết pháp quá khứ, vị lai, hiện tại rời tự tánh pháp quá khứ, vị lai, hiện tại. Như thật biết thiện bất thiện, vô ký, buộc cỡi Dục, buộc cỡi Sắc, buộc cỡi Vô sắc, học vô học, chẳng phải học, chẳng phải vô học, thấy dứt được, tu dứt được, dứt chẳng được, pháp ở trong ở ngoài ở giữa hai rời tự tánh thiện bất thiện, vô ký cho đến pháp ở trong ở ngoài ở giữa hai.

Xá-lợi-tử! Do có đây nên biết Bồ-tát Ma-ha-tát này hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, năng đối nơi Bát-nhã Ba-la-mật-đa thường chẳng bỏ rời.

Khi ấy, Xá-lợi-tử hỏi Thiện Hiện rằng: Pháp gì là tự tánh Bát-nhã Ba-la-mật-đa? Pháp gì là tự tánh Tĩn lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa? Cho đến pháp gì là tự tánh pháp ở trong ở ngoài ở giữa hai?

Thiện Hiện đáp: Vô tánh là tự tánh Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Vô tánh là tự tánh Tĩn lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa; cho đến vô tánh là pháp tự tánh ở trong ở ngoài ở giữa hai. Xá-lợi-tử! Do có đây nên biết Bát-nhã Ba-la-mật-đa rời tự tánh Bát-nhã Ba-la-mật-đa; Tĩn lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa rời tự tánh Tĩn lự cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa. Cho đến pháp ở trong ở ngoài ở giữa hai rời tự tánh pháp ở trong ở ngoài ở giữa hai. Xá-lợi-tử! Bát-nhã Ba-la-mật-đa rời tướng Bát-nhã Ba-la-mật-đa; Tĩn lự, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa rời tướng Tĩn lự cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa. Cho đến pháp ở trong ở ngoài ở giữa hai rời tướng pháp ở trong ở ngoài ở giữa hai. Xá-lợi-tử! Tự tánh cũng rời tự tánh, tướng cũng rời tướng, tự tánh cũng rời

tướng, tướng cũng rời tự tánh, tự tánh tướng cũng rời tướng tự tánh, tướng tự tánh cũng rời tự tánh tướng.

Lúc đó, Xá-lợi-tử bảo Thiện Hiện: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát với trong đây mà học, thời năng thành xong được nhất thiết tướng trí.

Thiện Hiện báo lời: Như vậy, như vậy. Thật như lời đã nói. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát với trong đây mà học, thời năng thành xong được nhất thiết tướng trí! Vì sao thế? Xá-lợi-tử! Là Bồ-tát Ma-ha-tát này biết tất cả pháp không có sanh, không có thành xong vậy.

Xá-lợi-tử nói: Vì nhân duyên gì mà tất cả pháp không sanh, không thành xong?

Thiện Hiện nói: Vì sắc không, nên sắc sanh thành xong bất khả đắc; thọ tướng hành thức không, nên thọ tướng hành thức sanh thành xong bất khả đắc. Vì nhãn xứ không, nên nhãn xứ sanh thành xong bất khả đắc; vì nhĩ tỷ thiết thân ý xứ không, nên nhĩ tỷ thiết thân ý xứ sanh thành xong bất khả đắc. Vì sắc xứ không, nên sắc xứ sanh thành xong bất khả đắc; vì thanh hương vị xúc pháp xứ không, nên thanh hương vị xúc pháp xứ sanh thành xong bất khả đắc. Vì nhãn giới, sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc, nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ không, nên nhãn giới cho đến nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ sanh thành xong bất khả đắc. Vì nhĩ giới, thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc, nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ không, nên nhĩ giới cho đến nhĩ xúc làm duyên sanh ra các thọ sanh thành xong bất khả đắc. Vì tỷ giới, hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc, tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ không, nên tỷ giới cho đến tỷ xúc làm duyên sanh ra các thọ sanh thành xong bất khả đắc. Vì thiết giới, vị giới, thiết thức giới và thiết xúc, thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ không, nên thiết giới cho đến thiết xúc làm duyên sanh ra các thọ sanh thành xong bất khả đắc. Vì thân giới, xúc giới, thân thức giới và thân xúc, thân xúc làm duyên sanh ra các thọ không, nên thân giới cho đến thân xúc làm duyên sanh ra các thọ sanh thành xong bất khả đắc. Vì ý giới, pháp giới, ý thức giới và ý xúc, ý xúc làm duyên sanh ra các thọ không, nên ý giới cho đến ý xúc làm duyên sanh ra các thọ sanh thành xong bất khả đắc.

Vì địa giới không, nên địa giới sanh thành xong bất khả đắc; vì thủy hỏa phong không thức giới không, nên thủy hỏa phong không thức giới sanh thành xong bất khả đắc. Vì khổ thánh đế không, nên khổ thánh đế sanh thành xong bất khả đắc; vì tập diệt đạo thánh đế không, nên tập diệt đạo thánh đế sanh thành xong bất khả đắc. Vì vô minh không, nên vô minh sanh thành xong bất khả đắc; vì hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử sầu than khổ ưu não không, nên hành cho đến lão tử sầu than khổ ưu não sanh thành xong bất khả đắc.

Vì nội không không, nên nội không sanh thành xong bất khả đắc; vì ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cảnh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bốn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không không, nên ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không sanh thành xong bất khả đắc.

Vì bốn tĩn lự không, nên bốn tĩn lự sanh thành xong bất khả đắc. Vì bốn vô lượng, bốn vô sắc định không, nên bốn vô lượng, bốn vô sắc định sanh thành xong bất khả đắc. Vì năm nhãn không, nên năm nhãn sanh thành xong bất khả đắc. Vì sáu thần thông không, nên sáu thần thông sanh thành xong bất khả đắc.

Vì Bồ thí Ba-la-mật-đa không, nên Bồ-thí Ba-la-mật-đa sanh thành xong bất khả đắc. Vì Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩn lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa không, nên Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa sanh thành xong bất khả đắc. Vì bốn niệm trụ không, nên bốn niệm trụ sanh thành xong bất khả đắc. Vì bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi không, nên bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi sanh thành xong bất khả đắc. Vì Phật mười lực không, nên Phật mười lực sanh thành xong bất khả đắc. Vì bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí không, nên bốn vô sở úy cho đến nhất thiết tướng trí sanh thành xong bất khả đắc. Vì chơn như không, nên chơn như sanh thành xong bất khả đắc. Vì pháp giới, pháp tánh, pháp trụ, pháp định, thật tế, bình

đăng tánh, ly sanh tánh không, nên pháp giới cho đến ly sanh tánh sanh thành xong bất khả đắc. Vì Dự lưu không, nên Dự lưu sanh thành xong bất khả đắc. Vì Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác không, nên Nhất lai cho đến Độc giác sanh thành xong bất khả đắc. Vì Như Lai không, nên Như Lai sanh thành xong bất khả đắc.

Vì pháp thường vô thường không, nên pháp thường vô thường sanh thành xong bất khả đắc. Vì pháp lạc khổ, ngã vô ngã, tịnh bất tịnh, không bất không, vô tướng hữu tướng, vô nguyện hữu nguyện, tịch tĩnh bất tịch tĩnh, viễn ly bất viễn ly, tạp nhiễm thanh tịnh, sanh diệt, hữu vi vô vi, hữu lậu vô lậu, thiện bất thiện, hữu tội vô tội, thế gian xuất thế gian, thuộc sanh tử thuộc Niết-bàn không, nên pháp lạc khổ cho đến thuộc sanh tử thuộc Niết-bàn sanh thành xong bất khả đắc.

Vì pháp quá khứ vị lai hiện tại không, nên pháp quá khứ vị lai hiện tại sanh thành xong bất khả đắc. Vì pháp thiện bất thiện, vô ký, buộc cỡi Dục, buộc cỡi Sắc, buộc cỡi Vô sắc, học vô học, chẳng phải học, chẳng phải không học, thấy dứt được, tu dứt được, chẳng phải dứt được, ở trong ở ngoài ở giữa hai không, nên pháp thiện bất thiện, vô ký cho đến ở trong ở ngoài ở giữa hai sanh thành xong bất khả đắc.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát bèn như thế mà học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, là bèn gần nhất thiết tướng trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này như như gần nhất thiết tướng trí, như vậy, như vậy, được thân thanh tịnh, được ngữ thanh tịnh, được ý thanh tịnh và được tướng thanh tịnh. Bồ-tát Ma-ha-tát này như như được thân thanh tịnh, được ngữ thanh tịnh, được ý thanh tịnh và được tướng thanh tịnh, như vậy, như vậy, chẳng sanh tâm tham câu hành, chẳng sanh tâm sân câu hành, chẳng sanh tâm si câu hành, chẳng sanh tâm mạn câu hành, chẳng sanh tâm siểm cuống câu hành, chẳng sanh tâm xan tham câu hành và chẳng sanh tâm tất cả kiến thủ câu hành. Bồ-tát Ma-ha-tát này do vì chẳng sanh tâm tham câu hành cho đến chẳng sanh tâm tất cả kiến thủ câu hành, nên rút ráo chẳng đọa trong thai nữ nhân, thường thọ hóa sanh, cũng hẳn chẳng sanh vào các hiểm ác thú, trừ khi vì muốn làm nhân duyên lợi lạc hữu tình: Từ một nước Phật đến một nước Phật để cúng dường, cung kính, tôn trọng, tán thán các Phật Thế Tôn, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh Phật độ cho đến chứng được A-nậu-đa-la Tam-miệu-tam Bồ-đề thường chẳng rời Phật.

Xá-lợi-tử! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được công đức thù thắng như trên, là phải học Bát-nhã Ba-la-mật-đa, chẳng nên bỏ rời.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật: Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không có phương tiện khéo léo, hoặc hành sắc hoặc hành tướng sắc; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thọ tướng hành thức, hoặc hành tướng thọ tướng hành thức; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc thường vô thường, hoặc hành tướng sắc thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thọ tướng hành thức thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc lạc khổ, hoặc hành tướng sắc lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thọ tướng hành thức lạc khổ, hoặc hành tướng thọ tướng hành thức lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc ngã vô ngã, hoặc hành tướng sắc ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thọ tướng hành thức ngã vô ngã, hoặc hành tướng thọ tướng hành thức ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng sắc tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thọ tướng hành thức tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng thọ tướng hành thức tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc không bất không, hoặc hành tướng sắc không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thọ tướng hành thức không bất không, hoặc hành tướng thọ tướng hành thức không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng sắc vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thọ tướng hành thức vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng sắc vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thọ tướng hành thức vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng sắc tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-

đa. Hoặc hành thọ tướng hành thức tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng thọ tướng hành thức tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc viên ly bất viên ly, hoặc hành tướng sắc viên ly bất viên ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thọ tướng hành thức viên ly bất viên ly, hoặc hành tướng thọ tướng hành thức viên ly bất viên ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, không có phương tiện khéo léo, hoặc hành nhãn xứ, hoặc hành tướng nhãn xứ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ, hoặc hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhãn xứ thường vô thường, hoặc hành tướng nhãn xứ thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thường vô thường, hoặc hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhãn xứ lạc khổ, hoặc hành tướng nhãn xứ lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ lạc khổ, hoặc hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhãn xứ ngã vô ngã, hoặc hành tướng nhãn xứ ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ ngã vô ngã, hoặc hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhãn xứ tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng nhãn xứ tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhãn xứ không bất không, hoặc hành tướng nhãn xứ không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ không bất không, hoặc hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhãn xứ vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng nhãn xứ vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhãn xứ vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng nhãn xứ vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhãn xứ tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng nhãn xứ tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhãn xứ viên ly bất viên ly, hoặc hành tướng nhãn xứ viên ly bất viên ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành nhĩ tỷ thiết thân ý xứ viên ly bất viên ly, hoặc hành tướng nhĩ tỷ thiết thân ý xứ viên ly bất viên ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

Hoặc hành sắc xứ, hoặc hành tướng sắc xứ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thanh hương vị xúc pháp xứ, hoặc hành tướng thanh hương vị xúc pháp xứ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc xứ thường vô thường, hoặc hành tướng sắc xứ thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thanh hương vị xúc pháp xứ thường vô thường; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc xứ lạc khổ, hoặc hành tướng sắc xứ lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thanh hương vị xúc pháp xứ lạc khổ, hoặc hành tướng thanh hương vị xúc pháp xứ lạc khổ; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc xứ ngã vô ngã, hoặc hành tướng sắc xứ ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thanh hương vị xúc pháp xứ ngã vô ngã, hoặc hành tướng thanh hương vị xúc pháp xứ ngã vô ngã; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc xứ tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng sắc xứ tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thanh hương vị xúc pháp xứ tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng thanh hương vị xúc pháp xứ tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc xứ không bất không, hoặc hành tướng sắc xứ không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thanh hương vị xúc pháp xứ không bất không, hoặc hành tướng thanh hương vị xúc pháp xứ không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc xứ vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng sắc xứ vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thanh hương vị xúc pháp xứ vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành sắc xứ vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng sắc xứ vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thanh hương vị xúc pháp xứ vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-

chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thủy hỏa phong không thức giới tịnh bất tịnh, hoặc hành tướng thủy hỏa phong không thức giới tịnh bất tịnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành địa giới không bất không, hoặc hành tướng địa giới không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thủy hỏa phong không thức giới không bất không, hoặc hành tướng thủy hỏa phong không thức giới không bất không; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành địa giới vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng địa giới vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thủy hỏa phong không thức giới vô tướng hữu tướng, hoặc hành tướng thủy hỏa phong không thức giới vô tướng hữu tướng; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành địa giới vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng địa giới vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thủy hỏa phong không thức giới vô nguyện hữu nguyện, hoặc hành tướng thủy hỏa phong không thức giới vô nguyện hữu nguyện; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành địa giới tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng địa giới tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thủy hỏa phong không thức giới tịch tĩnh bất tịch tĩnh, hoặc hành tướng thủy hỏa phong không thức giới tịch tĩnh bất tịch tĩnh; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành địa giới viễn ly bất viễn ly, hoặc hành tướng địa giới viễn ly bất viễn ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc hành thủy hỏa phong không thức giới viễn ly bất viễn ly, hoặc hành tướng thủy hỏa phong không thức giới viễn ly bất viễn ly; chẳng phải hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

--- o0o ---